

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 66/2019/HNGĐ-ST

Ngày 10-9-2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp

nuôi con chung.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Huyền

Bà Nguyễn Thị Ngọc Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 413/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lộ Thị Kim L, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú: số 26B, TTQ6, đường A, khu phố B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: tổ 6, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/6/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Lộ Thị Kim L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng L chung sống với nhau vào năm 2014, đăng ký kết hôn ngày 19/12/2014 tại UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 9/2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân: vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã. Do chị có con nhỏ không đi làm được, chỉ có mình anh L đi làm nên vợ chồng thường xuyên thiếu hụt tiền dẫn đến gây gổ cãi

vã, có lần anh L đánh chị nhưng không có ai chứng kiến. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Nhã H, sinh ngày 23/10/2015. Chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị tự nguyện chịu tiền án phí HNGĐ-ST.

*** Bị đơn anh Nguyễn Hoàng L trình bày trong hồ sơ vụ án:**

Anh thống nhất với lời khai của chị L về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay, anh có gặp năn nỉ nhưng chị L không chịu về sống với anh. Nguyên nhân: Từ khi vợ chồng đám cưới vợ chồng anh chị sống tại nhà cha mẹ ruột anh, năm 2017 vợ chồng anh chị chuyển về bên vợ sinh sống và bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên thiếu hụt tiền dẫn đến gây gổ cãi vã. Anh xác nhận có đánh vợ như chị L trình bày, ngoài ra vợ chồng không còn mâu thuẫn gì khác. Nay chị L có đơn yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ con.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Nhã H, sinh ngày 23/10/2015. Nếu Tòa án xử cho vợ chồng anh ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con của chị L, xử cho chị Lộ Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn. Về con chung: Giao cháu H cho Chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, nợ chung: không có.

Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 28/8/2019 nguyên đơn chị Lộ Thị Kim L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Hoàng L đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị L, anh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh L chung sống với nhau vào năm 2014, đăng ký kết hôn ngày 19/12/2014 tại UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3]. Về mâu thuẫn của vợ chồng: Xét tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh L nhận thấy khi còn chung sống anh chị thường xuyên mâu thuẫn. Chị L, anh L xác định vợ chồng mâu thuẫn từ năm 2017 và ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Nguyên nhân: Do anh chị bất đồng quan điểm sống, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn từ đó anh, chị thường xuyên cãi vã và anh L đánh chị L. Anh L không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp thuyết phục hàn gắn hôn nhân, không đến phiên tòa để giải quyết vụ án là không có thiện chí hàn gắn tình cảm nhằm gây khó khăn cho chị L.

[4]. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh L thì anh L đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L xử cho chị Lộ Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Nhã H, sinh ngày 23/10/2015, chị L yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp Tòa án cho anh chị ly hôn anh L đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Xét về con chung thì thấy rằng từ ngày ly thân cho đến nay chị L trực tiếp nuôi cháu H, chị rất quan tâm đến việc ăn học, tâm sinh lý và đảm bảo tốt các điều kiện nuôi con về mọi mặt. Hơn nữa hiện nay cháu H còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng, gần gũi trực tiếp của người mẹ, chị L có công việc và thu nhập ổn định, đảm bảo về kinh tế. Do đó để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu H, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L; xử giao cháu H cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu là phù hợp với các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Sau khi ly hôn anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung: Chị L, anh L không yêu cầu giải quyết.

[7] Về nợ chung: Chị L, anh L khai không có.

[8] Về án phí: Chị Lộ Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lộ Thị Kim L, xử cho chị Lộ Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Nhã H, sinh ngày 23/10/2015 cho chị Lộ Thị Kim L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Hoàng L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Sau

khi ly hôn anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị L, anh L không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị L, anh L khai không nợ ai nên không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lộ Thị Kim L phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0019963 ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thị Hương